

Số: 1416/SNV - TĐKT

Hưng Yên, ngày 05 tháng 10 năm 2024

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình
của Chính phủ, dự thảo Nghị quyết của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số
điều của Luật Thi đua, khen thưởng

Kính gửi: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Thực hiện Công văn số 2866/UBND-NC ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình của Chính phủ và dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, báo cáo Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết).

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên tham gia ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình của Chính phủ

1.1. Tại mục 1 phần IV. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết: “*Tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng chỉ cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định*”.

Đề nghị Ban biên soạn nghiên cứu và biên tập lại như sau: “*Tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có văn bản xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng 01 năm kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định*”.

Lý do: Nếu dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối cùng trong các năm tính thành tích là chưa đảm bảo ghi nhận thành tích của tập thể trong các năm trước đó.

Ví dụ: Tập thể đề nghị tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba có tổ chức đảng liên tục có 09 năm được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng năm cuối cùng đề nghị khen thưởng, tổ chức đảng của tập thể chỉ được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành tốt nhiệm vụ. Như vậy theo cách giải thích nêu trong dự thảo của Tờ trình “*dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng*” là chưa đảm bảo ghi nhận thành tích của tập thể trong các năm trước đó.

1.2. Tại mục 2 phần IV. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Đề nghị Ban biên soạn làm rõ ví dụ sau để đưa vào dự thảo Tờ trình của Chính phủ: “*Một cá nhân hoặc một tập thể được tặng Bằng khen công trạng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015, năm 2022 thì sử dụng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015 hay năm 2022 để lấy mốc đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ*”.

1.3. Tại điểm 3.1 mục 3 phần IV. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết: “*Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian “có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng” cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn*”.

Đề nghị Ban biên soạn nghiên cứu và biên tập lại như sau: “*Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng phải được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên thì đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn*”.

Lý do: Nếu áp dụng trước thời gian “có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng” cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn chưa đánh giá được thành tích cả một quá trình của cá nhân và mức độ công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) “hoàn thành nhiệm vụ” như vậy là chưa phù hợp với tiêu chuẩn khen thưởng là lựa chọn cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

Ví dụ: Cá nhân A được tặng Bằng khen công trạng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2012. Đến hết năm 2023, cá nhân A đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Về đánh giá xếp loại hàng năm: cá nhân A có liên tục 05 năm (năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023) được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có 06 năm (năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018) được công nhận hoàn thành nhiệm vụ. Theo giải thích tại điểm 3.1 mục 3 phần IV dự

thảo Tờ trình thì cá nhân A đủ tiêu chuẩn về đánh giá xếp loại hàng năm để đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, việc đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho cá nhân A như vậy là chưa đảm bảo việc lựa chọn cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

1.4. Đề nghị Ban biên soạn đưa các nội dung sau và giải thích trong Tờ trình của Chính phủ:

a) Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022: danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và có sáng kiến/đề tài khoa học đã được áp dụng hiệu quả, có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Đề nghị Ban soạn thảo làm rõ cần có nhiều sáng kiến/đề tài khoa học có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc thì đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" và sáng kiến/đề tài khoa học này có phải là sáng kiến/đề tài khoa học đã sử dụng để xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" không hay phải là sáng kiến/đề tài khoa học khác chưa được sử dụng để đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác.

b) Đối với các trường hợp đã sử dụng sáng kiến/nhiệm vụ khoa học và công nghệ để xét các danh hiệu vinh dự Nhà nước: "Nhà giáo Ưu tú", "Nhà giáo Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú", "Thầy thuốc Nhân dân" thì có được sử dụng lại các sáng kiến/nhiệm vụ khoa học và công nghệ đó để đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác không? hay khi xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không được sử dụng lại các sáng kiến/nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được sử dụng để đề nghị khen thưởng.

c) Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học tại các điều: Điều 42 (Huân chương Lao động hạng Nhất), Điều 43 (Huân chương Lao động hạng Nhì), Điều 42 (Huân chương Lao động hạng Nhất), Điều 73 (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ), Điều 74 (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Đề nghị Ban biên soạn giải thích rõ cách hiểu về tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học.

d) Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 tại các điều: Điều 36 (Huân chương Độc lập hạng Nhất), Điều 37 (Huân chương Độc lập hạng Nhì), Điều 38 (Huân chương Độc lập hạng Ba) không quy định đối tượng khen thưởng cụ thể là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học thuộc đối tượng để xét khen Huân chương Độc lập hạng Ba, Huân chương Độc lập hạng Nhì, Huân chương Độc lập hạng Nhất.

Đề nghị Ban biên soạn làm rõ các đối tượng là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học có thuộc đối tượng là các tập thể, cá nhân xét khen thưởng theo quy định tại các điều: Điều 36, Điều 37, Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 nêu trên không.

2. Đối với dự thảo Nghị quyết: Trên cơ sở nội dung trong Tờ trình của Chính phủ, đề nghị Ban biên soạn nghiên cứu để đưa nội dung vào trong Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

3. Đối với các nội dung khác: Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên nhất trí.
Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên trân trọng tham gia góp ý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, PGD^T;
- Ban TĐKT;
- Lưu: VT, CV^{Tr}.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Tươi

Ký bởi: SỞ NỘI VỤ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Thời gian ký: 2024/04/15:42:24